

Số: 16/2023/QĐST-DS

Hồng Ngự, ngày 07 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy, ngày 07 tháng 4 năm 2023, nguyên đơn bà Phạm Thị B, ông Phạm Văn Q, anh Phạm Huy H, anh Phạm Tấn Đ, bà Phạm Thị Kim L, bà Phạm Thị Mỹ L, ông Phạm Quyết T, bà Phạm Thị Thu T, bà Trần Thị T có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 116/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2022, về việc tranh chấp quyền sử dụng đất, giữa:

1. Nguyên đơn:

1.1 Bà Phạm Thị B, sinh năm 1963. Địa chỉ: tổ 20 ấp 3, xã 1, huyện HN, tỉnh ĐT.

1.2 Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1952. Địa chỉ: tổ 20 ấp 3, xã 1, huyện HN, tỉnh ĐT;

1.3 Anh Phạm Huy H, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện HN, tỉnh ĐT;

1.4 Anh Phạm Tấn Đ, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện HN, tỉnh ĐT;

1.5 Bà Phạm Thị Kim L, sinh năm 1958. Địa chỉ: tổ 9, ấp 3, xã 1, huyện HN, tỉnh ĐT;

1.6 Bà Phạm Thị Mỹ L1, sinh năm 1952. Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện HN, tỉnh ĐT;

1.7 Ông Phạm Quyết T, sinh năm 1966. Địa chỉ: tổ 20 ấp 3, xã 1, huyện HN, tỉnh ĐT;

1.8 Bà Phạm Thị Thu T, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện L, tỉnh ĐT;

1.9 Bà Trần Thị T1, sinh năm 1958. Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện HN, tỉnh ĐT;

Người đại diện hợp pháp cho ông Phạm Văn Q, ông Phạm Huy H, anh Phạm Huy H, anh Phạm Tấn Đ, bà Phạm Thị Kim L (Phạm Kim L, Phạm Thị Kim L), bà Phạm Thị Mỹ L, ông Phạm Quyết T, bà Phạm Thị Thu T, bà Trần Thị T theo ủy quyền là bà Phạm Thị B, sinh năm 1963 (Giấy ủy quyền ngày 14/4/2022). Địa chỉ: Tổ 20, ấp 3, xã 1, huyện HN, tỉnh ĐT.

2. *Bị đơn*: Ông Đặng Văn D, sinh năm 1953. Người đại diện hợp pháp cho ông Đặng Văn D theo ủy quyền là anh Đặng Văn H, sinh năm 1978. Cùng địa chỉ: tổ 7, ấp 3, xã 1, huyện HN, tỉnh ĐT (Văn bản ủy quyền ngày 20/12/2022).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

3.1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956;

3.2. Anh Đặng Văn H, sinh năm 1978;

3.3. Anh Đặng Văn T, sinh năm 1987;

3.4. Anh Đặng Văn L, sinh năm 1980;

Người đại diện hợp pháp cho bà Nguyễn Thị T, anh Đặng Văn L, anh Đặng Văn T theo ủy quyền là anh Đặng Văn H, sinh năm 1978 (Văn bản ủy quyền ngày 20/12/2022).

3.5. Chị Phạm Thị Kim T, sinh ngày 01/01/1992;

3.6. Cháu Đặng Chí Q, sinh ngày 28/5/2014;

3.7. Cháu Đặng Tuấn A, sinh ngày 02/11/2012;

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Đặng Chí Q, cháu Đặng Tuấn A là cha ruột anh Đặng Văn T, sinh năm 1987;

3.8. Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1967;

3.9. Anh Đặng Vũ L, sinh năm 1989;

3.10. Anh Đặng Hoài A, sinh năm 1995;

3.11. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1971;

3.12. Chị Phạm Thị Ngọc S, sinh ngày 1986;

3.13. Anh Đặng Nhựt H, sinh ngày 10/6/2005;

3.14. Cháu Đặng Thị Ngọc M, sinh ngày 10/6/2009;

Người đại diện theo pháp luật cho Đặng Nhựt H, Đặng Thị Ngọc M là cha ruột anh Đặng Văn L, sinh năm 1980;

3.15. Anh Đặng Văn E, sinh năm 1973;

3.16. Chị Đặng Thị H, sinh năm 1975;

3.17. Anh Đặng Văn T, sinh ngày 08/11/1992;

3.18. Cháu Đặng Văn P, sinh ngày 08/9/2011;

3.19. Cháu Đặng Thị Mỹ T, sinh ngày 28/6/2005;

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Đặng Văn P, cháu Đặng Thị Mỹ T là cha ruột anh Đặng Văn E, sinh năm 1973.

3.20. Chị Trần Thị M, sinh năm 1983;

3.21. Chị Đặng Thị D, sinh năm 1967;

3.22. Cháu Nguyễn Đức T, sinh ngày 20/11/2008;

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Nguyễn Đức T là mẹ ruột chị Đặng Thị D, sinh năm 1967;

3.23. Ông Đồng Văn K.

Tất cả cùng địa chỉ: ấp 3, xã 1, huyện HN, tỉnh ĐT;

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Bà Phạm Thị B, ông Phạm Văn Q, anh Phạm Huy H, anh Phạm Tấn Đ, bà Phạm Thị Kim L, bà Phạm Thị Mỹ L, ông Phạm Quyết T, bà Phạm Thị Thu T, bà Trần Thị T có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật. Trả lại cho bà B, ông Q, anh H, anh Đ, bà L, bà L1, ông T, bà T, bà T1 đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có yêu cầu).

Trả lại cho bà Phạm Thị B, ông Phạm Văn Q, anh Phạm Huy H, anh Phạm Tấn Đ, bà Phạm Thị Kim L, bà Phạm Thị Mỹ L1, ông Phạm Quyết T, bà Phạm Thị Thu T, bà Trần Thị T1 tiền tạm ứng án phí đã nộp 780.000 đồng theo biên lai thu số 0004098 ngày 17/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HN, tỉnh ĐT.

Về chi phí xem xét thẩm định tài sản: Tổng cộng là 2.294.000đ (Hai triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn đồng), bà Phạm Thị B, ông Phạm Văn Q, anh Phạm Huy H, anh Phạm Tấn Đ, bà Phạm Thị Kim L, bà Phạm Thị Mỹ L1, ông Phạm Quyết T, bà Phạm Thị Thu T, bà Trần Thị T1 phải chịu chi phí này, bà B đại diện đã tạm ứng và đã chi xong.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Dung